

- * Th nhìn l i chánh sách đoàn kết c a C ng s n Hà-N i qua th nghi m máu và n c m t
- * Lech Walesa: « *Đoàn kết ph i có t do* ».

Trên th gi i cho đ n nay, có l ph i nói ch có C ng s n kêu g i Đoàn kết nhi u h n ai h t. Đ i v i C ng s n Hà-N i, Đoàn kết tr thành m t th qu c sách th t s giúp h xu t hi n và t n t i. Ngày nay, trong Ngh Quy t 36 do B Chính tr đ ng c ng s n Hà-n i ban hành, Đoàn kết l i đ c m t l n n a đ a lên hàng qu c sách « Đ i đoàn kết toàn dân ». L n này, Đoàn kết th t s nh m vào m c tiêu chính xác là kh i ng i Vi t h i ngo i đ kêu g i h « đoàn kết v i dân t c », th t ra là đoàn kết v i đ ng c ng s n, vì ng i Vi t h i ngo i đ c Hà-N i nhìn nh n là « m t b ph n c a dân t c không th tách r i ». Và có đoàn kết đ c v i ng i Vi t h i ngo i thì đ ng c ng s n và Nhà n c Hà-N i m i th t s đ t đ c m c tiêu cu i cùng là làm ch tr n v n đ t n c Vi t nam.

H Chí Minh tr c kia đ a ra kh u hi u mà ngày nay đ ng c ng s n l y làm bài h c v t t ng h chí minh « Đoàn kết, Đoàn kết, Đ i đoàn kết » g m ba v ng nghi m vào l ch s đoàn kết c a ng i c ng s n ch tr ng i Vi t-Nam su t trong th i gian dài t đ u th p niên 40. Chúng ta s l n l t đi m l i nh ng chánh sách Đoàn kết c a c ng s n áp đ ng i Vi t-Nam đ th y đó th t s là chánh sách đoàn kết hay ch là chánh sách chia r vô cùng thâm đ c c a c ng s n ?

Đoàn kết là c máy nghi n kh ng l

Tr c đây đã có bao nhiêu ng i Vi t-Nam yêu n c đã h ng ng chánh sách đoàn kết c a c ng s n Hà-N i ? H đã h ng ng b ng s th nghi m cay đ ng, u t h n, b ng n c m t c a t i nh c và u t h n. Máu và l đã vi t nên nh ng trang s đoàn kết c a c ng s n áp đ ng trên đ t n c Vi t-Nam qua t ng giai đ n khác nhau, d i nh ng danh x ng khác nhau nh M t Tr n Vi t Minh, M t Tr n Liên Vi t, M t Tr n T Qu c, và ngày nay Ngh Quy t 36 c a Chánh tr b .

N c m t và máu đ ra ch ng đó trên kh p đ t n c v n ch a đ đ giúp nh ng ng i Vi t-Nam yêu n c ch n chánh ngày nay h c đ c bài h c đoàn kết c a ng i c ng s n Hà-N i hay sao ?

T

ng lập ng i Việt ái qu c tr c đây, ái qu c nh ng không ch p nh n c ng s n, đã ngã g c d i « i mã t u đoàn kết » c a c ng s n v n ch a đ đ ph i bày m t th t c a đoàn kết và b n ch t v n đ ng qu n chúng c a c ng s n hay sao ?

Đ n lúc nào thì đồng đ o ng i Việt Nam yêu n c nh ng không c ng s n m i ý th c đ c r ng, chánh sách đoàn kết c a c ng s n là m t « c máy nghi n kh ng l », chi u dài là l ch s dân t c, chi u r ng là đ t n c Việt-Nam, s nghi n nát t t c nh ng ai không đ c đ ng c ng s n th a nh n là nhân dân, t c là đ i t ng đ đ c đ ng c ng s n đoàn kết ?

Ch thuy t c ng s n xâm nh p vào đ t n c Việt-Nam n y không còn là m t trào l u t t ng nh nh ng trào l u t t ng khác mà ng i Việt-Nam có quy n thâu nh n, h p th nó hay g t b nó, đ i l c nó theo qui lu t t nhiên đ i v i sinh ho t văn-hóa. B i nó đã hi n thân tiên phong b ng m t l c l ng quân s núp d i danh nghĩa gi i phóng dân t c, r i b ng m t chánh quy n v i c m t b máy công an kh ng l kèm k p, đàn áp, tiêu di t t t c cái gì c đ ng mà không ph i là nó.

Trong hoàn c nh l ch s đ c bi t c a Việt-Nam t tr c 1945 đ n nay, v n đ đoàn kết c n ph i đ c đ t l i trên c s mà theo đó, nh ng ho t đ ng th c hi n đoàn kết có phù h p m c tiêu đã đ ra khi kêu g i toàn dân đoàn kết hay không ? Tr l i câu h i n y, đ n gi n nh t có l là nên tìm hi u các M t Tr n c a C ng s n thành l p t tr c 1945 thì s th y ý nghĩa Đoàn kết hi n l rõ ràng.

M t Tr n Việt Minh

Ng i c ng s n khi thành l p m t M t tr n th ng căn c vào hoàn c nh và đi u ki n c a m t giai đ o n l ch s đòi h i. M i giai đ o n có nhi m v và m c tiêu c a giai đ o n. M t tr n Việt Minh ra đ i t i Qu ng-Tây tháng 5-1941 v i b c th hi u tri u công b ngày 8 tháng 9 năm 1941, d i s lnh đ o c a H Chí Minh, vào lúc Việt-Nam, Nh t đã đánh đ th c dân Pháp và k t n p Việt-Nam vào h th ng chi n tranh ch ng Đ ng Minh c a Nh t. Việt Minh hay Việt Nam Đ c L p Đ ng Minh đã nói lên rõ ràng cái ý nghĩa c a m t tr n v i nh ng nhi m v c a giai đ o n l ch s lúc y. Trong « Việt Nam Đ c L p Đ ng Minh », « Việt Nam Đ c L p » là nhi m v gi i phóng qu c gia dành đ c l p ; còn « Đ ng Minh » là nhi m v qu c t c a M t tr n tham gia ch ng phát-xít, và ch ng phát-xít trên đ t Việt nam .

Thật ra, trong tình hình Việt-Nam năm 1941, nhiệm vụ chung phát-xít Nhật cũng đã đứng nghĩa với nhiệm vụ giải phóng dân tộc bởi phát-xít Nhật đã thay thế thế dân Pháp chiếm lấy Việt Nam rồi. Hồ Chí Minh nêu rõ lập trường đứng về phía Đảng Minh chung là Địch-Ý-Nhật để tránh phải nói rõ ra sự phức tạp của mặt thời đứng chỉ vô số quốc tế với Nga, và mặt khác, mong muốn đứng suy nghĩ mà trước Đảng Minh mà Nga là thành viên. Nhưng đứng về phía Đảng Minh để chung phát-xít mà lại không có Quốc gia thì chắc là đâu mà chung phát-xít? Cho nên trong chương trình của Mặt Trận Việt Minh, ngay lúc đầu đáng lẽ ra phải nên đặt vấn đề giải phóng dân tộc khi ách đô hộ của thế dân Pháp là chủ yếu, Hồ Chí Minh lại đặt vấn đề chung phát-xít là ưu tiên vì muốn làm nhiệm vụ quốc tế phức tạp đứng ngoài chính trị Nga xô. Hồ Chí Minh như vậy đã chuyển trọng tâm của xáo qua quốc gia dân tộc mà đi ra quốc tế, nên khi Hồ Chí Minh kêu gọi giải phóng dân tộc dành độc lập là để nhằm lợi dụng lòng yêu nước của toàn dân mà thôi. Chính tình thế này “vì quốc tế” là ưu tiên, trên quốc gia dân tộc, ngày nay đứng ở Đảng Cộng sản Hà Nội thì a kẻ chấp nhận những đứng và biến cho Trung quốc, để giải Đảng và chánh quyền theo phe xã hội chủ nghĩa.

Giải phóng dân tộc đáng lẽ ra phải là một nhiệm vụ duy nhất và thiêng-liêng nhất của người dân nước, thì đặt với Cộng sản Hồ Chí Minh, giải phóng dân tộc chỉ là đi u kiển, là công cụ để củng cố chánh quyền nhằm mục đích sau cùng là thế hiên chế để củng cố, phức tạp mục tiêu chiến lược của Địch III Quốc tế. Điều này hoàn toàn đi ngược lại nguyên vẹn đích thế của toàn dân là chung thế dân Pháp và phát-xít Nhật để dành lợi ích quyền quốc gia. Và người dân đã thế sự để xáo máu cho mục đích cao của này. Do đó, Mặt Trận Việt Minh từ trong chương trình có sẵn biến chế chia rẽ, phá hoại đoàn kết dân tộc.

Tuy nhiên, đặt với dân chúng Việt-Nam vào những năm 40 vừa biến chế thoát khỏi ách thế dân, Mặt Trận Việt Minh hay bất kỳ một tổ chức nào đáp ứng được nguyện vọng được lập, thế do của dân chúng thì thế có thể tập hợp đông đảo các tầng lớp xã hội. Lúc này, mặt lợi nói « ái quốc » đã làm rung động những người. Tiếng « thế do », « được lập » trở thành một sức mạnh phi thế ng. Bởi vì lòng yêu nước của dân chúng từ lâu nay bị đè nén, nay có công cụ biến chế thì hành động lập thế trở thành nhu cầu của mọi người.

Không ai cần thế mục, thế đo, mọi người cần hành động. Phải hành động để đem lợi được lập, thế do! Lòng mọi người hân hoan. Với những điều kiển tâm lý xã hội này, các thế chế chánh trị, các đảng phái công khai hoạt động. Mặt Trận Việt Minh liền đứng ra vấn dụng lòng yêu nước biến chế và sự được tranh của toàn dân đang vồn lên, hân hoan sự được tranh này vào mục tiêu của Mặt Trận khác hẳn với nguyên vẹn đích thế của toàn dân.

Nguyễn vọng của toàn dân là nhằm mục tiêu duy nhất giải phóng dân tộc dành được lập. Còn Việt Minh lại tách nhiệm vụ giải phóng dân tộc làm hai nhiệm vụ Quốc gia và Quốc tế, mà Quốc

tá là quan tráng hán : «Các dián quác tá bián chuyán mau lá. Cuác chián tranh dân chá cháng phát xít quác tá, do Liên xô cám đáu đã tái mác cao đá. Mâu thuán giáa thác dân Pháp và Phát-xít Nhát tá Đông Dáng ngày càng gay gát. Do đá, chánh sách đáng Cáng sán cũng phái chuyán háng káp thái » (Trán huy Liáu : « Lách sá cách máng cán đái Viát Nam », Hà-Nái). Và Trán huy Liáu còn nói rõ hán : « Viát Minh, tìm cách liên lác vái phe dân chá và đem nháng khá năng giúp đá quân Đáng Minh đánh Nhát tá Đông Dáng ». Đáng thái Há Chí Minh nhán tián và vũ khí cáa Pháp nói đá đánh Phát-xít nháng thác tá là phát trián đáng cáng sán và cháng lái các đáng phái quác gia, vái lái giái thích láy đác « Vì Viát Nam đái gát phát-xít Nhát tá cũng nhá Pháp đái gát Quác xá Đác » !

Do đá vái nháng sá thát không chái cái đác vá cái nhiám vá quác tá, Mát Trán Viát Minh trong chánh sách đoàn kát đã làm cho nhiáu ngáoi Viát Nam yêu nác thát tình và sáng suát lán lán phái xa lánh Viát Minh. Tá 1941 đán ngày cáp chánh quyán ná Hà Nái ngày 19-8-1945, Mát Trán Viát Minh kêu gái toàn dân đoàn kát. Há Chí Minh cũng đã kêu gái đoàn kát : « muán đánh Pháp, Nhát, ta chá cán mát đáu : toàn dân đoàn kát » (Võ văn Kiát nhác lái, Báo Tuái Trá 8/05) Trong bài báo trên, Võ văn Kiát còn nói thêm : « không chá có dân, mà cá vua nhà Nguyán » cũng háng áng. Thát váy, vua Bá o Đái ban chiáu thoái vá đá «làm dân mát nác đác láp còn hán làm vua mát nác nô lá ».

Trác quác tá, triáu đình nhà Nguyán đã ký nháng Hiáp pác năm 1862, 1884 đát quác gia Viát-Nam đái quyán bá o há cáa Pháp. Tháng 3/1945, chá quyán Pháp trên đát Viát Nam bá Nhát tá đá, Bá o Đái có thá tuyên bá xóa bá các Hiáp pác cũ và khôi phác lái quyán đác láp quác gia, thác hián sá liên tác pháp lý quác gia. Tháng 5/1945, Viát Minh cáp chánh quyán, lá ra đã phái duy trì tính liên tác pháp lý áy đá căn cá vào nán táng đá mà kêu gái quác tá tháa nhán Viát-Nam đác láp, đáng thái đoàn kát toàn dân. Cháng nháng không lái đáng cá hái thuán lái này mà thu hái chá quyán quác gia và đoàn kát toàn dân, Há Chí Minh buác Vua Bá o Đái thoái vá, trao án kiám cho Há Chí Minh (án kiám đã không náp cho Viát Minh nay háy còn đác cát giá) và ngày 11-9-1945, đáng cáng sán Đông Dáng, rái Bá Tráng Thông Tin Tuyên Truyán Trán Huy Liáu, tuyên bá rõ mác tiêu cáa Mát Trán Viát Minh theo đái : « Mát Trán Viát Minh là do Đáng cáng sán Đông Dáng lánh đáo ». Thá là Há Chí Minh và Trán Huy Liáu đã mác nhiên phán lái tình thán đoàn kát đác ghi trong chiáu thoái vá mà Trán Huy Liáu đã cam kát thác hián khi tiáp nhán bán văn náy tá tay Bá o Đái! Mát hát sá áng há tá quác tá đán quác gia, Há Chí Minh bán mái Vua Bá o Đái làm « Cá ván tái cao cho Chánh phá Cách máng». Nháng giá trá liên tác pháp lý á Vua Bá o Đái không còn náa.

Đá giái quyát cái khó trác mát, Há Chí Minh xoay qua kêu gái Mát Trán Quác Gia Liên Hiáp trong Nam gám có Đáng Quác Gia Đác Láp, Thanh Niên Tián Phong, Cao-Đài, Phát Giáo Hòa-Háo, Viát Nam Phác Quác Hái, Đá Tá, Liên Đoàn Công Chác, sát nháp vào vái Mát Trán Viát Minh. Mát áy Ban Nam Bá đác thành láp gám 9 áy viên trong đá có 7 áy viên là cáng sán. Sá kát háp này giúp Viát Minh nám đác Chánh quyán Nam bá đá Trán Văn Giàu, Phám Ngác

Thầy, Nguyễn Văn T có đ t t t p xúc v i Cédile, Đ i tá Pháp, s a s n k h ch cho Pháp tr i Nam b .

Âm m u đi v i Pháp b t cáo. Không c n ph i che đ u ch tr ng theo c ng s n d i chiêu bài đoàn kết n a, Vi t Minh li n ra tay ám sát H vãn Ngà, tiêu di t Bình Xuyên, Hòa H o, Cao Đài và t t c nh ng ng i không đi v i Vi t Minh. Cu c kháng chi n Nam b bùng n . Toàn dân đ ng lên ch ng Pháp thì Vi t Minh m t mình ti n hành chi n đ ch lo i tr các ph n t Qu c gia không theo Vi t Minh đ đ c quy n lãnh đ o kháng chi n và th a hi p v i Pháp, nh ng th a hi p không thành b i De Gaulle mu n tr i Đông D ng đ gi cho Pháp đ a v Đ qu c, trong lúc đó cao trào ch ng Pháp c a dân chúng trong Nam quá m nh. Vi t Minh vì quy n l i c a đ ng C ng s n đành ph i tham gia kháng chi n.

i mi n B c, Vi t Minh n m tr n Chánh quy n. Chánh ph liên hi p ch p nh n th a hi p đ Pháp đ b lên H i Phòng, Hà N i, Nam Đ nh... Khi H Chí Minh ký hi p c 6-3-1946, các đoàn th và l c l ng võ trang trong Nam ph n ng m nh, không thi hành ng ng chi n: « Đ.m ! Ch a có đ c l p mà ng ng chi n cái gì ? » - B y Vi n t c gi n nói . Trong lúc đó, i mi n B c, c ng s n h p tác v i Pháp đi tu n ti u trên đ ng ph Hà N i, H i Phòng lũng b t nh ng ai còn ti p t c ch ng Pháp. Vi t Minh cùng v i Pháp m nh ng cu c hành quân t n Vĩnh Yên, Vi t Trì, Phú Th , Tuyên Quang đ tiêu di t Vi t Nam Qu c Dân Đ ng.

H Chí Minh tr c kia, trong Phong Trào Đông Du, cũng đã t ng h p tác v i Pháp, bán c Phan B i Châu cho Pháp l y ti n t ch c đ ng c ng s n và sau đó m t báo cho Pháp H ng-Kông đ ch n b t t i biên gi i Vi t-Nam t t c thanh niên qua Nh t ho c qua Tàu theo h c Tr ng Hoàng Ph tr v , n u h không ch u gia nh p đ ng c ng s n. H Chí Minh ch tr ng tiêu di t các đ ng phái, các l c l ng yêu n c th t tình mà không theo c ng s n ngay t lúc ông ta ch a tr v Vi t Nam. Khi kháng chi n bùng n , l nh t n c ban hành, i Hà n i m t s l n T v thành i h i hăng say chi n đ u ch ng Pháp đ u b c ng s n âm th m sát h i ho c thông báo cho Pháp n i n núp ho c đ ng di chuy n đ Pháp tiêu di t.

Vi t Minh ch ng nh ng phá ho i đoàn kết dân t c nh đã hi u tri u « toàn dân đoàn kết ch ng Pháp » mà còn tr ng tr n ph n b i l i công cu c kháng chi n c a toàn dân, t c ph n b i T qu c đ ch nh m ph c v quy n l i c ng s n Đ III Qu c t là trên h t. M t Tr n Vi t Minh lúc b y gi đ c đông đ o ng i Vi t h ng ng , vì l m t ng Vi t Minh theo đ u i đ ng l i và chánh tr đ u tranh đ gi i phóng dân t c. Nh ng m c đích th t s c a Vi t Minh là c ng s n nên m i di h i cho đ t n c nh ngày nay.

M t Tr n Liên Vi t

M t tr n Vi t Minh ch là m t t p h p l c l ng dân chúng đ giúp c p Chánh quy n, không th làm h u thu n mang tính đ i bi u qu n chúng đ giúp H Chí Minh quan h v i ngo i qu c nên H Chí Minh ph i c n m t t p h p khác. Do đó, ngày 27 tháng 8 năm 1946, M t Tr n Liên Hi p Qu c Dân Vi t Nam ra đ i, g i t t là M t Tr n Liên Vi t. M t Tr n Liên Hi p Qu c dân đ c gi i thích là đ t p h p r ng rãi h n các đoàn th xã h i k c không chánh tr , ch nh m m t m c tiêu chung duy nh t là đ c-l p và dân-ch cho Vi t-Nam. M t Tr n Liên Vi t không t p h p các đ ng phái chánh tr nh M t Tr n Vi t Minh tr c kia.

V m t lãnh đ o, M t Tr n Liên Vi t không đ t đ i s lãnh đ o tr c ti p c a đ ng C ng s n. Ban lãnh đ o M t Tr n Liên Vi t đ i hình th c y Ban t h t ng c s đ n trung ng ch g m nh ng cá nh n trong đó có nh ng cá nh n đ ng viên c ng s n mà không nh n danh c ng s n. Nh khéo léo che đ u b m t th t c ng s n, M t Tr n Liên Vi t khá thành công trong vi c t p h p qu n chúng, k c nh ng ng i đã r i b M t Tr n Vi t Minh tr c đây. M t Tr n Liên Vi t đ t đ i quy n Ch t ch danh đ là H Chí Minh, Ch t ch thi t th là c Hu nh thúc Kháng, nên đ c xem nh là m t t ch c qu c gia th t s có nhi m v đoàn kị t toàn dân, trong khi đó, M t Tr n Vi t Minh l i công khai do đ ng C ng s n lãnh đ o và có nhi m v t p h p các đ ng phái chánh tr đ c p Chánh quy n.

Nh ng ng i c ng s n thì v n th y tham gia M t Tr n Vi t Minh có ý nghĩa h n vì ít ra cũng do đ ng C ng s n lãnh đ o và có thành tích c p đ c Chánh quy n, ch M t Tr n Liên Vi t thì m i ra đ i, ch a l p đ c m t thành tích nào h t. Tr c tình hình đó, M t Tr n Liên Vi t ch a thay th đ c M t Tr n Vi t Minh nên M t Tr n Vi t Minh ch a gi i tán.

S duy trì hai M t Tr n song hành v n có l i cho C ng s n v m t đoàn kị t. M t Tr n Vi t Minh t p h p các đ ng phái chánh tr . Còn M t Tr n Liên Vi t t p h p t ng l p qu n chúng phi chánh tr . C hai đ u th t s đ t đ i s lãnh đ o c a đ ng c ng s n đ làm h u thu n y m tr Chánh quy n c ng s n v a m i ra đ i. V n đ ng đoàn kị t, M t Tr n Vi t Minh t tr c tìm m i cách tiêu di t các đ ng phái chánh tr qu c gia không c ng s n đ ng trong M t Tr n. M t Tr n Liên Vi t ra đ i ti p theo đ thi hành nhi m v tiêu di t các thành ph n dân chúng xét th y không th giác ng cách m ng vô s n đ c.

Nhìn k tình hình đ t n c lúc b y gi , ng i ta s th y vai trò đích th c c a Vi t Minh và Liên Vi t là b c đ u đoàn kị t các đ ng phái chánh tr không C ng s n trong M t Tr n gi i phóng dân t c dành đ c l p đ ra tay tiêu di t các đ ng phái y, t c tiêu di t l c l ng ch l c qu c

gia chúng ta dân Pháp, kết tiếp nhận chúng vào quân chúng, chúng tay loan truyền tin cho ai không theo chúng ta.

Chúng ta tiếp tục Mết Tr n Việt Minh, Chúng ta chuyên cán bộ đảng viên qua hoạt động trong Mết Tr n Liên Việt. Công tác của họ là đi sâu vào quân chúng để đoàn ngũ hóa quân chúng bằng mọi thủ đoạn như chiêu dụ, thuyết phục, hăm dọa và bạo lực.

Mết Tr n Liên Việt gồm những thành phần xã hội, có những người không tham gia hoạt động chính trị nào hết. Mết Tr n chúng ta lên tiếng hoan nghênh, ủng hộ, đóng góp tiền bạc theo chủ trương của Ban lãnh đạo. Do đó, Mết Tr n Liên Việt có vẻ vô hại, không nguy hiểm nên quân chúng gia nhập để khỏi bị đe dọa ý là không hợp tác với Cách mạng. Nhưng vô tình, dân chúng giúp cho Mết Tr n Liên Việt mở rộng sức mạnh quân chúng để đàn áp quân chúng qua những chiến dịch phá hoại chính sách ta/địch, bạo lực.

Đến tháng 3 năm 1951, đảng Lao Động chính thức xuất hiện để lãnh đạo, Chính phủ cách mạng được chúng ta cán bộ đồng đạo và được huấn luyện nhuần nhuyễn và giải quyết đấu tranh, kháng cự, đàn áp. Trong phe chúng ta, Trung ương và thành thị và thị trấn phải để chúng ta trên toàn lãnh thổ nước Tàu. Biên giới hai nước thông thương. Tình hình thuận lợi cho phía chúng ta ở Việt-Nam hiện nay.

Nhưng điều kiện quan trọng và khách quan đã cho phép Chúng ta Hà-Nội nay công khai hoạt động không sợ phản động bất lợi trong dân chúng. Hơn nữa, Hội Hội Liên Hiệp Quốc Gia, tất cả toàn thể dân chúng, đã hợp tác hóa sự ra đời của đảng Lao Động để lãnh đạo Cách mạng Việt-Nam, theo lời giới thiệu chính thức: « Đảng Lao Động Việt nam trong hiện tại kháng chiến, trên những thành tích đấu tranh, trên ý thức giác ngộ, xứng đáng đóng vai trò lãnh đạo các giai cấp ». Và cũng từ đây, danh từ « Giai cấp » được phổ biến rộng rãi trong quân chúng như một bài học mới và lý tưởng đấu tranh. Rồi về đến « giai cấp » lại được đưa sâu vào Mết Tr n Liên Việt để nâng Mết Tr n Liên Việt trở thành Mết Tr n của các « giai cấp ». Nhiệm vụ đoàn kết của Mết Tr n Liên Việt giờ đây là « đoàn kết các giai cấp ». Phương thức đoàn kết các giai cấp là « đi xuống giới hạn lý luận lại giới hạn các giai cấp » như Tr n Đảng Chính giới thiệu.

Mà mục đích đoàn kết, người dân phải giác ngộ giai cấp, tất phải trở thành người của Chúng ta chuyên chính, bắt buộc có người của Chúng ta, đảng viên đảng Lao Động, mới đi đến quy định lại của giai cấp lao động Việt-Nam. Mà quy định lại của giai cấp lao động là quy định lại dân tộc! Khi Mết Tr n Liên Việt làm nhiệm vụ đoàn kết, áp dụng lý thuyết « đi xuống giới hạn lý luận lại của các giai cấp », nhìn vào thực tế, chúng ta sẽ thấy ý nghĩa thực của lý thuyết này là hướng dẫn cán bộ

đồng viên biết chắc là đi vào ai, lo ngại bị ai, vào lúc nào, với gì, bằng cách nào. Việc làm này phải hợp lý để kịp thời giải thích trên an ninh chúng và đàn áp những ai phản kháng.

Chỉ trong vòng đoàn kết của Mặt Trận Liên Việt với các áp đồng thì chỉ bao lâu sau đó, đồng Lao Động đưa ra một chính sách mới tiếp theo « phóng tay phát đồng phong trào quần chúng đấu tranh ». Quần chúng trong cuộc đấu tranh này sẽ được phân định ai là bạn, ai là thù để làm xuất hiện những đồng tiếp đồng đấu tranh. Phân định xong, đồng tiếp đồng đã rõ, phải qui định những pháp, kế hoạch như « đấu phá nát đi m khai thông toàn dân, bố trí đấu tranh... ».

Khi chính sách đoàn kết của Mặt Trận Liên Việt đi ra, máu đã đổ, thì những dân nhìn thấy đó không gì khác hơn là một cuộc « nổi dậy » do Chánh quyền cộng sản đồng ý những những vô sản cộng sản chém giết những những vô sản Việt Nam khác không cộng sản. Nói nổi dậy vì những những lãnh đạo cuộc chém giết này là Chánh quyền Hồ Chí Minh, với các máy võ trang hùng hậu, mà những cuộc công kích thẳng vào phía quần chúng bị xem như là lực lượng đồng nghiệp phải tiêu diệt để dành phần thắng về mình. Những thẳng ra, nói cho đúng hơn thì đó chỉ là một cuộc chém giết để qui mô một chiến đấu. Quần chúng vô sản, tức phe đồng nghiệp, chết đi rồi mà vẫn chưa hiểu tại sao mình chết vì lợi ích van xin, cộng khổ chưa kịp thẳng ra.

Đồng nghiệp thích tại sao có chiến đấu « quần chúng đấu tranh », cộng sản liên lạc cho giáo dục quần chúng lòng căm thù giai cấp. Căm thù là tiêu chuẩn đo lường tinh thần chiến đấu. Những lợi ích rõ ràng khác là đưa căm thù vào thực tế đấu tranh. Chiến lược những kẻ tiếp đồng kính trọng, yêu thương là thay đổi mối quan hệ xã-hội, gia-đình. Chiến lược khác để tính đến các sản có trong con người để dần dần những hành động tàn bạo. Thậm chí, trong chính trường quốc gia ngày nay, những ta vẫn còn nghe những Cộng sản Hà-Nội gọi « thẳng Mỹ, thẳng Pháp » và ông « Trung quốc, Ông Liên xô ».

Trong chính sách đoàn kết của cộng sản, chiến lược phải chết trước, thù chết sau đó và bạn được chết sau cùng. Đến khi có một biến cố chính trường xảy ra trong nội bộ đồng hoặc trong phe cộng sản thì một cuộc thanh lọc hàng ngũ sẽ diễn ra để ta lợi ích của ta. Trong hợp quần này và những nạn nhân của được thanh toán, đó là với « xét lợi ích đồng nghiệp » hồi năm 1962 ở Hà-Nội và các với « Nhân Dân Giai Phẩm », « cách ruồng rẫy ».

Tiếp nên như trong chính sách « đoàn kết » của Mặt Trận Liên Việt, những thành tích kháng chiến, những đóng góp hay hy sinh cho kháng chiến, đồng không được xem xét trong sự phân định thành phần quần chúng. Bởi ai hiểu cuộc kháng chiến là để dành để lập cho dân tộc là sai : « Kháng chiến là giai cấp đấu tranh trên một hình thức cao hơn », lợi ích Tiếp đồng Chính giới

thích. Chánh sách « đoàn kết » của Công sản Hà Nội được đặt lên nấc cao hơn sâu rộng trên miền Bắc khi họ dành được phân nửa đất nước như xé nát máu của toàn dân. Trong giai đoạn này, Hồ Chí Minh thi hành rập khuôn theo Trung cộng, không có ý thức sáng khác biệt hoàn toàn với tình hình xã-hội Việt-Nam với Trung quốc. Đó là cuộc Cải Cách Ruộng Đất bất đắc dĩ. Đoàn kết được đưa ra là nhằm phân biệt, quỳn chúng đấu tranh là phân phong.

Phân biệt mà không phân phong, nghĩa là chỉ cần đưa quốc gia dân tộc dành được lập dân tộc mà không tiến hành giai cấp đấu tranh, là không ý thức được vấn đề một cách trở lại vì còn bị chi phối bởi những hủ tục tinh thần quốc gia hủ lậu, tình cảm tiểu tư sản, lãng mạn. Đó là vấn đề phân biệt được thế hệ mới vào vấn đề phân phong làm một. Chánh sách tiêu diệt quốc gia chúng vô sản không công sản được đưa vào chánh sách đoàn kết. Mà đoàn kết là để tiêu diệt.

Cuộc « Cải Cách Ruộng Đất » ở Miền Bắc đưa thêm 50, tiếp theo là « sai » đã giúp Hồ Chí Minh tiêu diệt không dưới năm trăm ngàn (500.000) nông dân vô tội*. Suốt thời gian kháng chiến chống quốc gia Pháp, ở trong Miền Nam cán bộ đảng viên công sản từ Bắc gửi vào xâm nhập hàng ngũ kháng chiến Nam bộ để thanh toán những người không chịu gia nhập đảng công sản. Riêng Trần Văn Giàu, vắng mặt như Hồ Chí Minh, một mình đã giữ được 2500 trí thức Miền Nam để tiêu diệt thành phần có khả năng lãnh đạo kháng chiến không theo công sản (Hội ký của Trần Huỳnh Ngọu từ xuất bản tại Sài Gòn, năm 1973 theo đó, ông Trần Văn Giàu thú nhận với ông Trần Huỳnh Ngọu tại Bangkok, ngày 13/03/1946) . Còn biết bao nhiêu người nữa, ở Miền Nam, vì sợ không bị đoàn kết thì một được lập nên không nên sớm tách ra khỏi Việt Minh. Lại còn những người không muốn bị thành phần bị mang tiếng Việt gian nên ở lại với kháng chiến. Tất cả những người này lại bị bắt buộc vào tay công sản hốt c.

Nhằm với của Mặt Trận Việt minh là đoàn kết các đảng phái chánh trị để tiêu diệt cho còn lại được Công sản. Mặt Trận Liên Việt kết tiếp đoàn kết các thành phần xã hội khác như các hội hè, các cá nhân, trí thức, tiểu sản, nông dân, công nhân,... để lại để tiêu diệt theo quan niệm giai cấp đấu tranh, chỉ còn lại một thành phần là giai cấp lao động vô sản công sản. Đúng ra chỉ còn lại những người theo công sản. Qua những đảng đoàn kết này, đảng công sản trở nên thành, lại mạnh và tiến tại đến ngày nay.

Mặt Trận T Quốc

Mặt Trận T Quốc được thành lập do quy định của Hội Đồng Mặt Trận Liên Việt họp phiên bất thường vào tháng 9 năm 1955 tại Hà Nội. Sự ra đời của Mặt Trận T Quốc là sự giới thiệu của Mặt Trận Liên Việt cũng như trước đây sự ra đời của Mặt Trận Liên Việt là sự sắp xếp

giới thiệu Mặt Trận Việt Minh. Xin nhắc lại Mặt Trận Việt Minh là để đoàn kết các đảng phái. Mà đảng phái chủ là những tập hợp một số quần chúng nên những giai cấp. Mặt Trận Liên Việt đoàn kết các giai cấp, mà giai cấp vẫn còn những họ tên toàn dân. Mặt Trận T

Thật ra, Mặt Trận nào cũng tuyên bố là tập hợp hay đoàn kết toàn dân. Nhưng trong quá trình tranh đấu, mỗi giai đoạn có những mục tiêu hoàn cảnh khác nhau. Nên toàn dân cũng vì thế có ý nghĩa khác nhau. Từ 1941 đến 1950, các đảng phái đi diến cho toàn dân; từ 1950 đến 1954, các giai cấp thay mặt cho toàn dân, từ 1955 trở đi, khi mà các đảng phái và các giai cấp không phải « vô số không cùng số » bởi triết lý một phần lớn, thì toàn dân trở thành không ai khác họ tên là « mọi người dân »! Giờ đây, vì đã tiếp thu Chánh quy

Cái trình từ Việt Minh – Liên Việt - T

Giờ đây đến cái danh nghĩa Mặt Trận T

Nguyên tắc đoàn kết của Mặt Trận T

Hội nghị ng i đã chốt oan u ng v i M t Tr n Vi t Minh, M t Tr n Liên Vi t theo ti ng g i đoàn kết và không th chốt m t l n th hai n a, hãy s ng l i đ gia nh p M t Tr n T Qu c đ đ p l i ti ng g i thi t tha « hòa bình », « đoàn kết », « xây d ng »,...Hãy s ng l i gia nh p M t Tr n T Qu c đ nói lên nh ng l i nói c a máu và n c m t, c a nh c nh , tù đày, c a tra t n, đ u t , c a c c hình, c a t p trung c i t o,... đ làm s ng l i nh ng trang s đoàn kết c a đ ng c ng s n H Chí Minh !

Hội nghị oan h n đau th ng này hãy v đây, t p h p trong M t Tr n T Qu c đ giúp cho nh ng ng i Vi t Nam ch a đ c chốt có đ sáng su t nhìn t n b m t th t c a M t Tr n đoàn kết c a c ng s n ! Ngày nay, M t Tr n T Qu c v n còn t n t i đ t p t c chánh sách « đ i đoàn kết toàn dân » c a đ ng c ng s n Hà n i.

Th c t thì M t Tr n T Qu c can thi p m t cách thô b o vào đ i s ng xã h i, làm đ o l n h c th tiêu nh ng giá tr truy n th ng t t đ p. Trong tôn giáo, M t Tr n T Qu c t ch c công an làm tu sĩ. C s tôn giáo thì M t Tr n T Qu c bi n làm n i thăm vi ng du l ch. V chánh tr , M t Tr n T Qu c thay m t nh n dân gi i thi u đ ng viên ng c , lo i b nh ng ng c viên t ra không t t đ i v i đ ng và h ng đ n c tri b phi u đúng nh ng ng i đã đ c đ ng ch n !

Ngh Quy t 36

Tr c sau, t M t Tr n Vi t Minh đ n M t Tr n T Qu c đ u là nh ng t ch c c c k ph n đ ng làm công c cho đ ng c ng s n ph n đ ng đ tiêu di t nh ng thành ph n dân t c không ch p nh n c ng s n mà h qu là s kh ng ho ng tr m tr ng c a đ t n c ngày nay.

Phá ho i trong n c ch a đ , đ ng c ng s n, năm 2004, còn ban hành Ngh Quy t 36 nh m « đoàn kết ng i Vi t h i ngo i » đ thâu ph c ng i Vi t h i ngo i v v i đ ng c ng s n. L n này, « l i m t u đoàn kết » đ đ ng trao qua tay Ban Vi t Ki u Trung ng đ ng.

H i ng i Vi t h i ngo i ! Hãy r a c s ch s đ đón nh n « l i m t u đoàn kết » n u mu n h ng ng l i kêu g i « đ i đoàn kết dân t c » c a Ngh Quy t 36 !

Chánh sách đoàn kết của công sản Hồ Chí Minh từ hơn 60 năm qua trên đất Việt vẫn là một sợi chỉ đỏ xuyên suốt. Chúng ta hãy nhìn thực tế : Công sản và cả Hồ Chí Minh, lúc chưa chết, có bao giờ thấy họ nhận sai lầm trong những việc chém giết người dân vô tội sống dưới chế độ họ cai trị đâu ? Từ việc Cải Cách Ruộng Đất, Cải tạo Công Thương nghiệp, Nhân văn Giai phẩm, Xét lại Công sản ở Miền Bắc, đến Cải tạo Tù trung, Vùng Kinh tế Mới, đánh Tù sản Miền Bắc, đẩy dân ra biển thu vàng, phá chùa chiền, đình miếu, nghĩa trang ở Miền Nam sau 30-04-1975, đến công sản và Nhà nước Hà Nội chưa có một lời nhận lỗi hay xin lỗi nhân dân. Những chính sách phản động này còn đẩy cả tầng công nhân nghiệp vụ luật pháp ác ôn như Nghị Quyết của Thường vụ Quốc-Hội số 41 ban hành tháng 6 năm 1961 cho phép bắt giam người dân không cần xét xử, và Nghị định 31CP cho phép đưa người giam giữ người dân vô tội hơn.

Đoàn kết chỉ có được trên cơ sở một nền dân chủ dân bản.

Bỉ đoàn kết thì tất sẽ phải có tội do!